DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

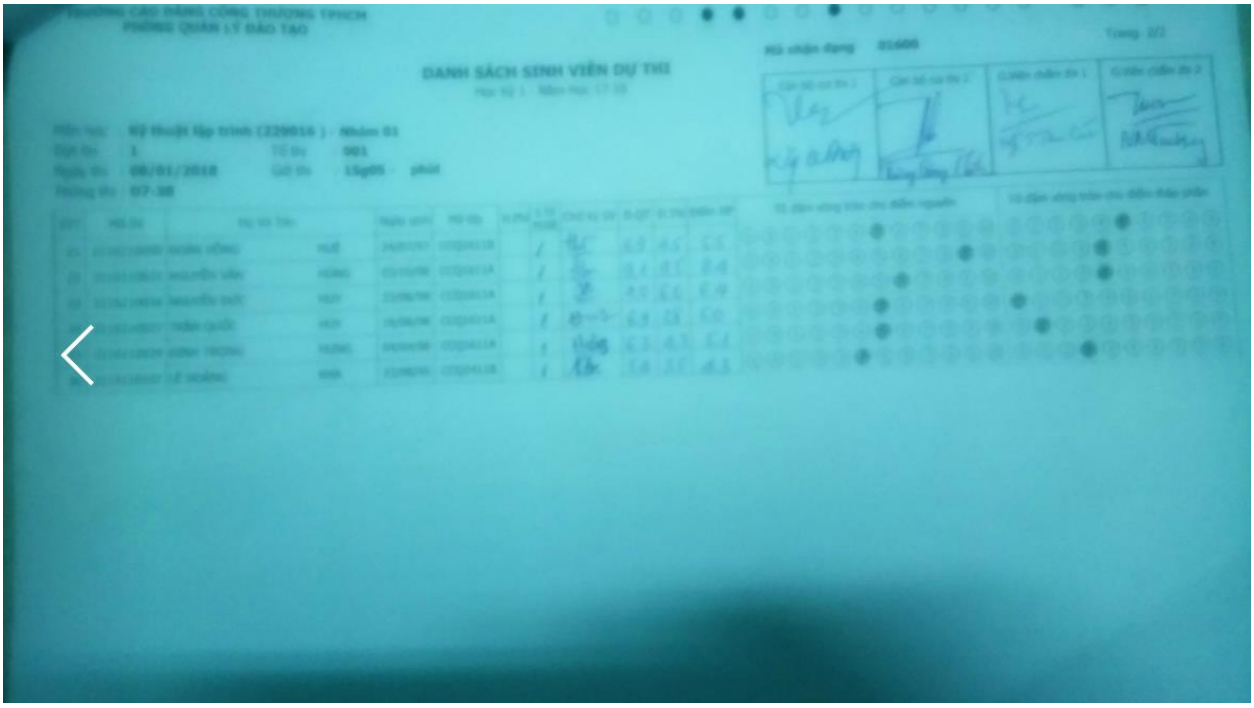

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

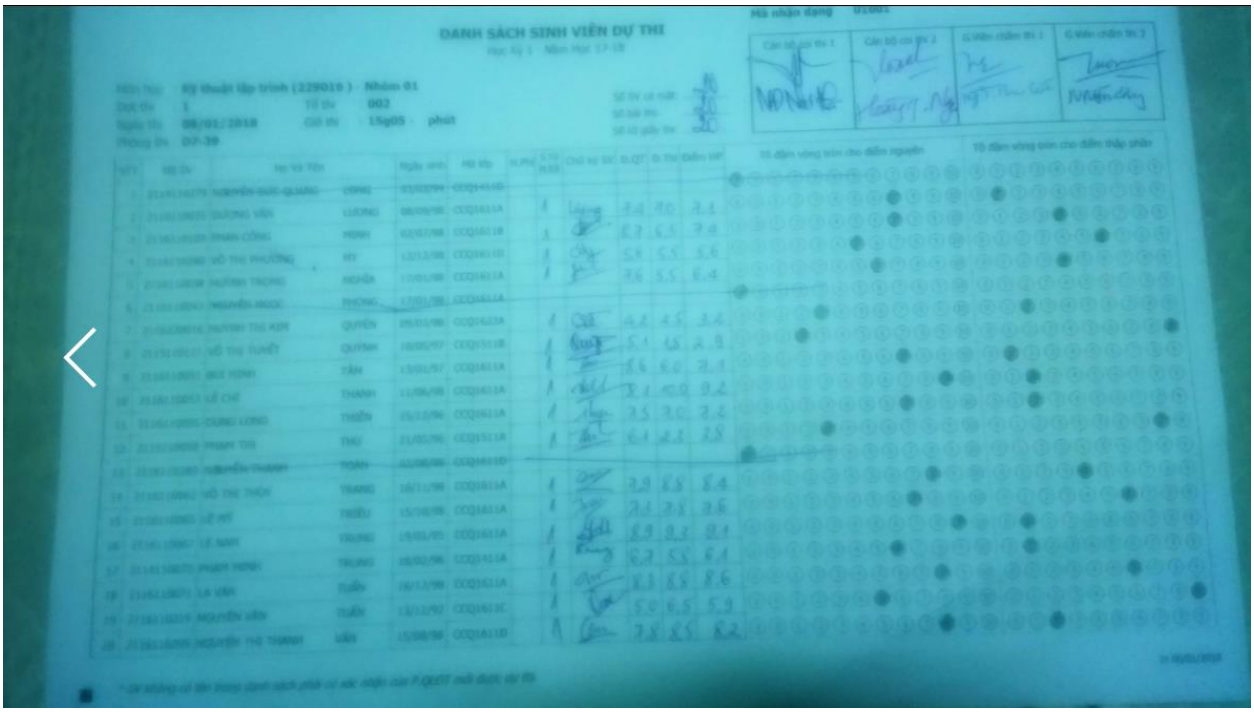

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 - Năm Học 17-18

Môn học: Kỹ thuật lập trình (229010) - Nhóm 01
Đợt thi: 1 Tổ thi: 002
Ngày thi: 08/01/2018 Giờ thi: 15g05 - phút
Phòng thi: D7-39

Mã nhận dạng 01601

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	G.Viên chấm thi 1	G.Viên chấm thi 2

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	H.PH	S.TC H.PH	Chữ ký SV	Đ.QT	Đ. Thi	Điểm HP
1	2116134079	NGUYỄN DUY QUANG	CÔNG	03/02/98	CQ114101					
2	2116124025	DƯƠNG VĂN	LƯƠNG	08/09/98	CQ116113	1		7.0	7.0	7.1
3	2116134109	PHAN CÔNG	PHÍNH	02/02/98	CQ116118	1		8.7	6.5	7.4
4	2116210080	VÕ THỊ PHƯỢNG	MY	12/12/98	CQ116110	1		5.6	5.5	5.6
5	2116110034	NGUYỄN THÔNG	NGHĨA	12/01/98	CQ116113	1		7.6	5.5	6.4
6	2116110042	NGUYỄN NGỌC	PHƯƠNG	17/01/98	CQ116114					
7	2116230016	NGUYỄN THỊ KIM	QUYÊN	05/01/98	CQ116123	1		4.2	4.5	3.4
8	2115210137	VÕ THỊ TUYẾT	QUYNH	08/05/97	CQ115118	1		5.1	4.5	2.9
9	2116110051	BÙI VĨNH	TÂN	15/01/97	CQ116113	1		7.6	6.0	7.1
10	2116110053	LÊ CHÍ	THANH	11/06/98	CQ116113	1		7.1	10.0	9.2
11	2116210055	DUNG LONG	THIỆN	05/12/96	CQ116113	1		3.5	3.0	2.2
12	2115110058	PHẠM TOI	THU	21/05/96	CQ115118	1		6.1	2.3	3.5
13	2116110060	NGUYỄN THANH	TOÀN	02/08/98	CQ116113					
14	2116210062	VÕ THỊ THỊCH	TRANG	16/11/98	CQ116114	1		7.9	6.5	6.4
15	2116110065	LÊ HỮ	TRIỀU	15/10/95	CQ116113	1		7.1	7.5	7.6
16	2116110067	LÊ NAM	TRUNG	19/01/95	CQ116113	1		8.9	9.3	9.1
17	2114110070	PHẠM MINH	TRUNG	08/02/96	CQ114118	1		6.7	5.5	6.1
18	2116110071	LA VĂN	TUẤN	16/12/98	CQ116113	1		8.3	8.5	8.6
19	2116110019	NGUYỄN VĂN	TUẤN	13/12/92	CQ116113	1		5.0	6.5	5.9
20	2116110090	NGUYỄN THỊ THANH	VÂN	15/08/98	CQ116110	1		7.8	8.5	8.2

* Sẽ không có tên trong danh sách phải có xác nhận của P.QLĐT mới được dự thi

In 10/01/2018

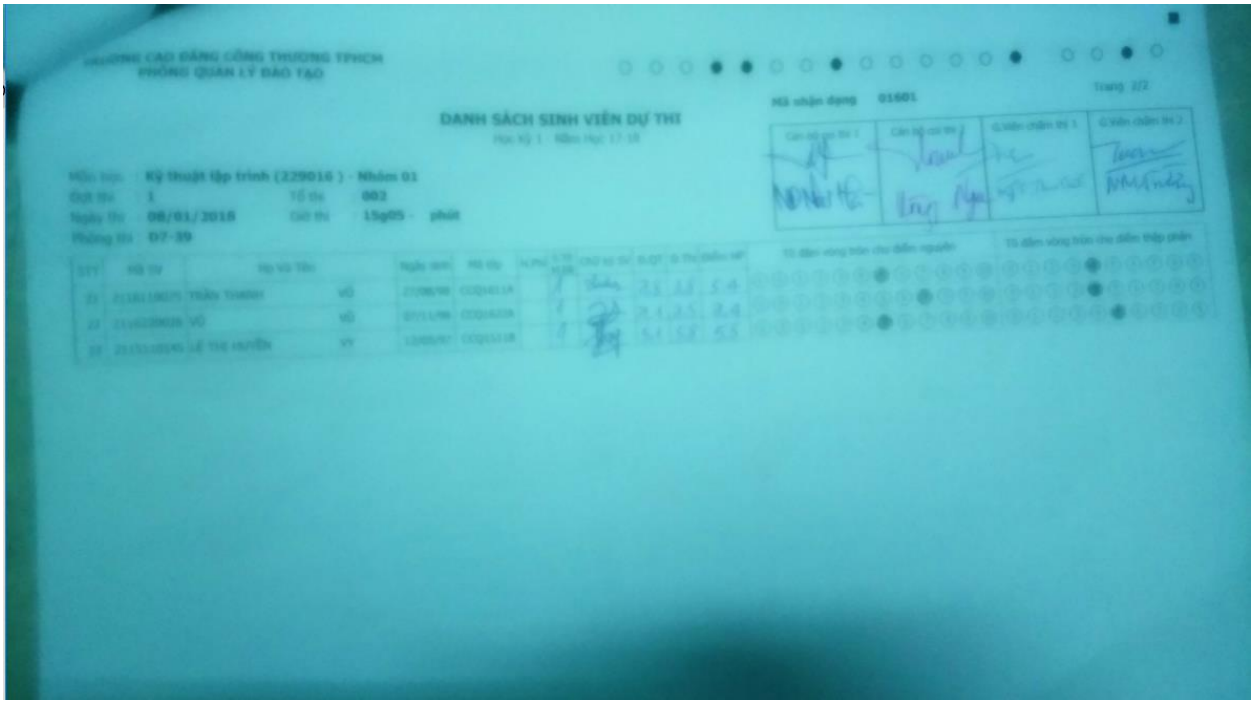

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TPHCM
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Trang 2/2

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 - Năm Học 17-18

Môn học: Kỹ thuật lập trình (229010) - Nhóm 01
Đợt thi: 1 Tổ thi: 002
Ngày thi: 08/01/2018 Giờ thi: 15g05 - phút
Phòng thi: D7-39

Mã nhận dạng 01601

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	G.Viên chấm thi 1	G.Viên chấm thi 2

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	H.PH	S.TC H.PH	Chữ ký SV	Đ.QT	Đ. Thi	Điểm HP
21	2116110075	TRẦN THANH	VŨ	27/08/98	CQ116113			7.5	3.5	5.4
22	2116230026	VÕ	VŨ	07/11/98	CQ116123	1		7.1	7.5	7.4
23	2115110245	LÊ THỊ HUYỀN	XY	12/05/97	CQ115118	1		6.1	5.0	5.5